

PHỤ LỤC

Các nội dung yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trong Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp trung tâm y tế huyện Bắc Sơn

(Kèm theo Công văn số 1200/STNMT-MT ngày 13/5/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Những nội dung đạt yêu cầu

Cấu trúc và nội dung Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án đã lập cơ bản được lập theo mẫu Phụ lục IX Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường.

2. Những nội dung của báo cáo cần phải chỉnh sửa, bổ sung

* Chương I

- Tên dự án đầu tư tại hồ sơ cấp phép: “Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn”. Tuy nhiên, kết quả rà soát hạng mục trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn thuộc dự án “Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Lạng Sơn” được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 và UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 (không phải dự án độc lập riêng biệt), do đó đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại hồ sơ đề nghị cấp phép (về tên dự án, quy mô,...) phù hợp với Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh.

- Mục 1.1. Tên chủ dự án đầu tư đề nghị rà soát, bổ sung các thông tin theo đúng quy định tại mục 1 Phụ lục IX Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Đề nghị rà soát toàn bộ thông tin dự án đảm bảo thống nhất các thông tin bao gồm các hạng mục công trình hiện có và các hạng mục cải tạo, sửa chữa.

- Mục 1.2.4. Quy mô của dự án đầu tư (trang 5) đề nghị bổ sung quy mô giường bệnh sau cải tạo, sửa chữa tăng so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Tại trang 21 nêu “nguồn cấp nước từ nguồn số 1: Nguồn nước sạch được cung cấp bởi Công ty cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn. Nguồn số 2: Nước giếng khoan. Trung tâm đã gửi tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất gửi UBND huyện Bắc Sơn. Lưu lượng khai thác nước xin đăng ký là 8m³/ngày đêm” tuy tại Bảng tổng hợp nhu cầu sử dụng nước tại Trung tâm hiện tại trung bình khoảng 36,8 m³/ngày đêm. Tại trang 184 nêu “Tại TTYT huyện Bắc Sơn phát sinh 01 dòng nước thải sau hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 150 m³/ngày đêm đạt quy chuẩn Việt Nam thải ra nguồn tiếp nhận là hệ thống thoát nước chung của khu vực sau đó dẫn chảy ra suối Nà Giàng”, đề nghị chủ dự án rà soát lưu lượng nước cấp từ 2 nguồn nêu trên.

- Về căn cứ xác định nhóm dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường: Khoản 1, 2, điểm b khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; số thứ tự 2 phần I Phụ lục IV Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định: “*Dự án đầu tư nhóm A, nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công thuộc danh mục dự án nhóm II có nguy cơ tác động xấu đến môi trường*”, đối tượng phải có giấy phép môi trường.

- Hồ sơ đề nghị cấp phép xác định “*Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn*” thuộc danh mục dự án nhóm II. Tuy nhiên, do hạng mục Trung tâm Y tế huyện Bắc Sơn không hình thành dự án độc lập, là hạng mục đầu tư thuộc Dự án “*Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Lạng Sơn*”, do đó đề nghị rà soát, đánh giá về đối tượng phải có giấy phép môi trường và các tiêu chuẩn kỹ thuật theo dự án tổng thể (Dự án “*Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp 03 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Lạng Sơn*”).

- Mục 1.5.2 Tiến độ thực hiện dự án (trang 26, 27) đề nghị rà soát, thống nhất nội dung tiến độ tại Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án.

- Mục 1.5. Các thông tin khác liên quan đến dự án đầu tư (trang 41) hiện vẫn đang nêu thông tin của phần cải tạo sửa chữa của Trung tâm. Đề nghị rà soát toàn bộ báo cáo, thống nhất nội dung đề nghị cấp phép môi trường cho tổng thể Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn (bao gồm phần đã hoạt động và phần sửa chữa, cải tạo, phần xây dựng mới; kèm theo bản vẽ tổng mặt bằng triện trạng, tổng mặt bằng sau khi xây dựng xong).

- Tại mục 1.5. Đề nghị bổ sung vốn đầu tư của dự án.

- Tại Bảng 1.14. Các hạng mục công trình xây dựng (trang 28) nội dung dự kiến phá dỡ nhà che lò đốt rác cũ và lò đốt rác cũ, bể tự hoại dung tích 11m³ của nhà vệ sinh 02 và nhà F (02 bể), bể tự hoại dung tích 11m³ của nhà vệ sinh 02 và nhà F (02 bể). Đề nghị chủ dự án rà soát lượng chất thải các công trình dự kiến phá dỡ chất thải xử lý đảm bảo đúng quy định chưa? Đề nghị bổ sung.

- Đánh giá lại quy mô, tính chất của khí thải từ lò đốt chất thải rắn y tế, chiều cao ống khói bảo đảm theo quy định, vị trí lấy mẫu khí thải (sàn thao tác lấy mẫu khí thải).

- Bổ sung các hạng mục đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp, các hạng mục giữ nguyên cả Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn.

- Bổ sung đánh giá vị trí địa điểm thực hiện dự án, đánh giá mức độ phù hợp khoảng cách an toàn về môi trường đối với khu dân cư, đáp ứng yêu cầu, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội?

- Bổ sung hệ thống thoát nước mưa, nước thải của dự án với hệ thống thoát nước mưa, nước thải của khu vực? kèm theo sơ đồ tổng mặt bằng thoát nước có thể hiện hướng tuyến thoát nước.

* **Chương II:** Về vị trí thực hiện dự án, yêu cầu đánh giá một số nội dung cụ thể hơn về thị trấn Bắc Sơn nơi thực hiện dự án.

* Chương III

- Mục Bụi, khí thải từ quá trình vận chuyển chất thải phá dỡ nêu "*theo biên bản xác định cụ thể vận chuyển đất đổ ký giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn với đơn vị quản lý bãi đổ thải là Công ty TNHH MTV dịch vụ và thương mại Phúc Lợi ngày 05/10/2022*", tuy nhiên qua rà soát bãi đổ thải là Công ty TNHH MTV dịch vụ và thương mại Phúc Lộc, đề nghị chỉnh sửa.

- Về công nghệ xử lý khí thải, đề nghị mô tả cụ thể chức năng của từng thiết bị trong hệ thống xử lý khí thải. Biện pháp quản lý tro xỉ lò đốt.

- Mục 4.1.1.1.2. Các tác động tới môi trường do nước thải (trang 72) đề nghị rà soát, tính toán lại khối lượng nước thải. Đánh giá kỹ về hiện trạng hệ thống xử lý nước thải và dự báo về nguồn thải để đảm bảo xử lý triệt để, đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành

- Tại mục (i) Đối với nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ, công nhân thi công (trang 72) nêu "*Vậy lưu lượng nước cấp cho sinh hoạt là: 2,25m³/ngày đêm*", đề nghị bổ sung cơ sở tính toán lượng nước cấp sinh hoạt. Mô tả, xác định cụ thể từng nguồn phát sinh nước thải, khối lượng phát sinh thực tế và có tính toán dự báo tăng theo từng năm và đánh giá khả năng đáp ứng của hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

- Đề nghị mô tả cụ thể chức năng của từng bể trong hệ thống xử lý nước thải.

- Tại mục Dự báo lưu lượng và nồng độ (trang 72), xem xét thêm nguồn nước thải y tế từ các trạm y tế xã thuộc phạm vi quản lý.

- Mục (ii) Nước thải thi công (trang 74) nêu "*Nước cấp cho quá trình trộn vữa được tính toán đủ cho khối lượng nguyên liệu do vậy nước được ngâm hoàn toàn vào nguyên liệu. Nước sử dụng cho bảo dưỡng bê tông được ngâm vào bê tông. Hoạt động phun ẩm công trường và đường giao thông chỉ diễn ra vào những ngày thời tiết hanh khô, nắng nóng do vậy nước được thấm và bốc hơi hoàn toàn*". Đề nghị chủ dự án rà soát, các nội dung nêu trên là chưa có căn cứ,

- Mục (ii) Nước thải thi công (trang 74), bổ sung cơ sở tính toán nước thải thi công từ quá trình vệ sinh dụng cụ thi công

- Mục Rác thải sinh hoạt từ cán bộ, nhân viên thi công xây dựng (trang 77) nêu "*Dựa theo các công trình có tính chất tương tự, ước tính lượng rác thải sinh hoạt phát sinh từ cán bộ, công nhân tham gia thi công xây dựng khoảng 0,5 kg/người/ngày. Với số lượng 50 người thì lượng rác thải sinh hoạt phát sinh khoảng 25 kg/ngày. Thành phần gồm thức ăn thừa, vỏ hoa quả, các loại giấy gói, túi nilon,....* ", đề nghị rà soát nội dung trên là chưa có căn cứ đồng thời bổ sung cơ sở tính toán lượng chất thải phát sinh.

- Bổ sung vị trí kho chứa chất thải rắn y tế và chất thải rắn không lây nhiễm theo thực tế.

- Tại mục 4.1.1.1.4. Nguồn gây tác động từ chất thải nguy hại (trang 79), Tính toán lại khối lượng chất thải rắn nguy hại. Xem xét thêm nguồn chất thải rắn nguy hại từ các trạm y tế xã thuộc phạm vi quản lý.

- Bổ sung đánh giá đối với bùn thải và phướng hướng thu gom, xử lý đối với bùn thải; trường hợp xử lý bùn thải luôn như chất thải nguy hại (không thực hiện phân định, đánh giá ngưỡng chất thải nguy hại trước khi đưa đi xử lý) thì bổ sung bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải vào danh mục các loại chất thải nguy hại phát sinh.

- Đánh giá, tính toán khả năng đáp ứng, việc kết nối của các công trình bảo vệ môi trường khi cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới.

* **Chương IV**

- Đề nghị chủ dự án thu gom triệt để, thu gom riêng nước thải, nước mưa chảy tràn và xác định chính xác lại nguồn nước tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải, tọa độ vị trí điểm xả nước thải đề đề xuất cấp phép theo quy định. Trong đó: Thống nhất nguồn nước tiếp nhận nước thải (*hiện tại báo cáo nêu nguồn nước tiếp nhận nước thải của dự án (là sông, suối, ao, hồ): chỗ thì nêu là hệ thống thoát nước chung của khu vực, chỗ thì nêu là kênh, mương thoát nước chung của khu vực*); *Vị trí xả nước thải (nêu rõ vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận: Thôn, ấp/tổ, khu phố... xã/phường, thị trấn... huyện/quận, thị xã, thành phố... tỉnh/thành phố...); Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 107015, múi chiếu 30) đồng thời phải bố trí vị trí xả nước thải tại vị trí thuận tiện để đảm bảo cho việc quan trắc, lấy mẫu trong quá trình hoạt động theo quy định tại Điều 86, 87 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.*

- Yêu cầu chủ dự án, đơn vị tư vấn nghiên cứu các Phụ lục của Mẫu số 40 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, để đề xuất các nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án dưới dạng Phụ lục đề nghị cấp phép kèm theo báo cáo

* **Phụ lục:** Rà soát lại bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện các hạng mục công trình xây dựng mới, cải tạo, phá dỡ,...

* **Nhận xét khác**

- Bổ sung giấy chứng nhận hợp quy của lò đốt chất thải rắn y tế phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia 02:2012/BTNMT (Trong đó, cần làm rõ sự phù hợp đối với chỉ tiêu chiều cao ống khói của lò đốt chất thải rắn y tế).

- Đề nghị trong quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật liên quan (về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, PCCC,...); từ đó làm cơ sở để cơ quan quản lý nhà nước xem xét đối với đề nghị hỗ trợ.

- Chủ dự án cần nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng các nội dung nếu được cấp giấy phép và các quy định pháp luật có liên quan.

- Nội dung đơn xin cấp phép đề nghị nêu rõ thời gian xin cấp phép là bao nhiêu năm.